

XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

VŨ VĂN PHÚC (*)

Tóm tắt: Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra những nhiệm vụ chiến lược để phát triển đất nước, trong đó có nhiệm vụ then chốt là tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, cần có những giải pháp mang tính tổng thể, đột phá để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đó, nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn cách mạng mới.

Từ khóa: Đại hội XIII của Đảng; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; xây dựng và hoàn thiện.

Abstract: Resolution of the 13th Party Congress set out strategic tasks for the development of the country, including the key task of continuing building and improving the socialist rule-by-law state. Therefore, it is necessary to develop comprehensive and breakthrough solutions to successfully implement those goals and tasks, in order to improve the capacity, effectiveness, and efficiency of the State's operations, to meet the requirements in the current revolutionary period.

Keywords: 13th Party Congress; Socialist rule-by-law state; developing and improving.

Ngày nhận bài: 03/8/2021 Ngày biên tập: 12/8/2021 Ngày duyệt đăng: 12/10/2021

Một trong những chủ trương then chốt được Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đề ra là: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước. Xác định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trên cơ sở các nguyên tắc pháp quyền, bảo đảm quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước. Xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh

bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển nhanh, bền vững”⁽¹⁾; “xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân”⁽²⁾.

Để bảo đảm thực hiện thắng lợi chủ trương hết sức quan trọng này, cần làm tốt những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng sau:

Thứ nhất, bảo đảm tính đồng bộ về hệ thống pháp luật, chính sách.

Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách phải đầy đủ, đồng bộ, thực sự hiệu lực, hiệu quả. Do vậy, phải không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng thể chế, hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách. Tính đồng bộ của hệ thống pháp luật, chính sách thể hiện

(*) PGS.TS; Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương, nguyên Tổng biên tập Tạp chí Cộng sản

ở hệ thống pháp luật đầy đủ, cụ thể, minh bạch làm cơ sở để xây dựng và hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển đất nước trên tất cả các lĩnh vực, phù hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập...

Tập trung sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống luật pháp, chính sách, chiến lược, quy hoạch, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị quốc gia. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và thi hành pháp luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng, đầy đủ, đồng bộ, khả thi, chi phí tuân thủ thấp, hiện đại, hội nhập, có sức cạnh tranh quốc tế. Tiếp tục hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, kinh tế hợp tác, hợp tác xã, các yếu tố, các loại thị trường. Xây dựng khung khổ luật pháp, môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số... Hoàn thiện hệ thống pháp luật phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã cam kết.

Thứ hai, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực kiến tạo phát triển.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức. Đẩy mạnh tinh giản biên chế, cải cách quản lý biên chế theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo; xây dựng và ban hành chế độ tiền lương mới bảo đảm tương quan hợp lý với tiền lương trên thị trường lao động. Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả.

Xây dựng Nhà nước kiến tạo, Chính phủ liêm chính, hành động, phục vụ; nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch. Tăng cường năng lực dự báo và khả năng phản ứng chính sách trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Tiếp tục cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, danh mục sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra chuyên

ngành; kiểm soát chặt việc quy định các thủ tục hành chính mới. Đẩy mạnh công tác chọn lọc, quy hoạch, đào tạo cán bộ, công chức có đức, có tài, có bản lĩnh chính trị dựa trên cơ chế cạnh tranh về tuyển dụng, chế độ đãi ngộ, đề bạt và đánh giá công bằng. Xây dựng cơ chế khuyến khích và có cơ chế bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, xây dựng và thực hiện chính phủ điện tử, hướng tới chính phủ số. Thúc đẩy việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng hướng tới cơ quan nhà nước “không giấy tờ”. Hoàn thiện các hệ thống thông tin một cửa điện tử, cổng dịch vụ công các cấp kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Tiếp tục xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Hoạt động tư pháp phải có trọng trách bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ XHCN, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân. Xây dựng và thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp giai đoạn mới theo hướng tiếp tục hoàn thiện tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của tòa án nhân dân, cơ quan thực hiện quyền tư pháp và các cơ quan, tổ chức tham gia vào quá trình tố tụng tư pháp.

Thứ ba, đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả.

Cần thay đổi cách xây dựng pháp luật theo nguyên tắc các cơ quan thực thi pháp luật không soạn thảo văn bản pháp luật. Nhà nước tiếp tục giảm bớt và thay đổi vai trò và chức năng của mình, qua đó làm thay đổi vai trò, chức năng của thị trường và quan hệ giữa Nhà nước và thị trường; tập trung làm tốt chức năng kiến tạo phát triển (thể chế, chính sách hỗ trợ, duy trì công bằng, minh bạch trong cạnh tranh, quản lý các hoạt động kinh tế thông qua các tiêu chuẩn kinh tế - kỹ thuật.v.v.).

Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng quản trị tốt: nền kinh tế thị trường thành công đòi hỏi phải có một nhà nước quản trị tốt dựa trên nguyên tắc pháp quyền, dân chủ, liêm chính,

công khai, minh bạch để đủ sức dẫn dắt, điều tiết hoạt động của thị trường, phải bảo đảm cho thị trường phát huy được tối đa mặt tích cực, giảm thiểu mặt tiêu cực. Nâng cao chất lượng, đổi mới công cụ quản lý nhà nước, đặc biệt hệ thống pháp luật hướng đến duy trì kỷ cương, trật tự xã hội, đảm bảo thượng tôn pháp luật, thiết lập và duy trì cạnh tranh thị trường công bằng, khắc phục khiếm khuyết của thị trường. Đẩy mạnh xây dựng và thực hiện chính phủ điện tử, chính quyền điện tử một cách triệt để, tiến tới chính phủ số. Xây dựng và vận hành dịch vụ công trực tuyến quốc gia, kết nối tất cả các dịch vụ công trực tuyến từ Trung ương đến địa phương, tiến tới định danh cụ thể từng dịch vụ hành chính công, áp dụng thống nhất trên cả nước.

Ban hành và thực thi cơ chế kiểm soát quyền lực, loại bỏ những nguy cơ, những việc làm sai trái, lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền hạn được giao vào mục đích vụ lợi, lợi ích nhóm trong việc tổ chức và thực hiện quyền lực nhà nước, bảo đảm cho quyền lực nhà nước được tổ chức và thực hiện đúng mục đích mong muốn và đạt được hiệu quả cao.

Thứ tư, tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Tiếp tục rà soát những điểm chưa hợp lý trong pháp luật hiện hành để có kế hoạch sửa đổi, bổ sung kịp thời. Cải cách quyết liệt, hiệu quả thủ tục hành chính, bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch. Tổ chức thực hiện có kết quả Nghị quyết số 02-NQ/CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.

Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật, đảm bảo nhất quán, đồng bộ, công khai, minh bạch, có trách nhiệm, lấy quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp là trung tâm, thúc đẩy đổi mới

sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu quả và rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp, thi hành án trong lĩnh vực dân sự, đầu tư, kinh doanh, thương mại và bảo vệ người tiêu dùng.

Thứ năm, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng pháp luật.

Cần có sự phân quyền hợp lý: xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm giữa Trung ương và địa phương; giữa bộ, ngành với địa phương và giữa các bộ, ngành với nhau nhằm xác lập rõ ràng trách nhiệm giải trình của các cấp chính quyền và công chức quản lý, tránh tình trạng một việc phải xin ý kiến nhiều cơ quan, ban ngành, dễ dẫn đến những quyết định thiếu chính xác, bỏ lỡ thời cơ đối với doanh nghiệp, các địa phương, các bộ, ngành và quốc gia. Xác lập chế độ ủy quyền giữa cấp trên và cấp dưới cùng các điều kiện thực hiện chế độ ủy quyền và trách nhiệm báo cáo, giải trình; tránh trùng lặp giữa việc do Trung ương làm với việc của địa phương làm và công việc giữa các cấp chính quyền trong phạm vi một địa phương với nhau nhằm tránh đùn đẩy trách nhiệm, chông chéo, cản trở trong hoạt động. Mạnh dạn thi điểm về cơ chế, chính sách đặc thù đối với một số địa phương được Bộ Chính trị đã ban hành nghị quyết riêng. Phân cấp, phân quyền minh bạch, xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của các chủ thể thực hiện các nhiệm vụ.

Thứ sáu, đổi mới mạnh mẽ tư duy về cải cách hành chính, trọng tâm là các thủ tục hành chính.

Xây dựng và hoàn thiện nền hành chính phục vụ và thực sự hướng đến phục vụ người dân và cộng đồng doanh nghiệp, lấy mức độ hài lòng của họ làm cơ sở đánh giá hiệu quả của cải cách hành chính. Cải cách thủ tục hành chính một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do sản xuất - kinh doanh, cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch. Đồng thời, bảo đảm đầy đủ quyền tự do, an toàn trong hoạt động sản xuất - kinh doanh; huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực theo nguyên tắc thị trường.

Thứ bảy, kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực chặt chẽ, hiệu quả, tránh tình trạng tha hóa quyền lực.

Tha hóa quyền lực là việc thực hiện không đúng, không đầy đủ, không hết hoặc vượt quá quyền lực được trao trong quá trình thực thi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, như: lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực, không thực hiện hay thực hiện không hết quyền lực được trao. Có sự tha hóa quyền lực của cả một tổ chức, một nhóm người, thậm chí của một cá nhân. Xã hội càng văn minh thì sự tha hóa quyền lực càng tinh vi. Khi quyền lực nhân dân trao cho tổ chức, cho nhóm người, cho cá nhân cần phải có sự kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Quyền lực bị tha hóa thì sẽ gây nhiều hệ lụy tiêu cực cho xã hội, cho Nhân dân. Do đó, trao quyền lực, thực thi quyền lực phải gắn với việc kiểm soát quyền lực.

Tất cả quyền lực là thuộc về Nhân dân và Nhân dân là chủ thể kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, vì vậy để phòng, chống sự tha hóa quyền lực và để kiểm soát quyền lực, thì Nhân dân phải thực sự làm chủ đất nước, làm chủ xã hội, làm chủ bản thân mình. Nhân dân phải thực sự tham gia vào quá trình quản lý đất nước, quản lý xã hội, quản lý nhà nước, quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng... của đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân”⁽³⁾. Khi đã giao quyền, ủy quyền thì Nhân dân phải được kiểm tra, kiểm soát, giám sát xem tổ chức, cá nhân được giao quyền, ủy quyền có thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm túc chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ được giao không; hay lại lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực vì mục đích cá nhân, vì “lợi ích nhóm”. Nhân dân giao quyền, ủy quyền cho các tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công và có sự phối hợp để thực hiện mục tiêu chung là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Khi nói về nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Nhà nước ta là Nhà nước của Nhân

dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Người dạy “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại cho dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới kính ta, yêu ta”⁽⁴⁾. Nhân dân giao quyền cho bộ máy nhà nước thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp theo nguyên tắc có sự phân công và phối hợp để bảo đảm tất cả quyền lực thuộc về Nhân dân và Nhân dân kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của bộ máy nhà nước. Người cũng rất quan tâm đến cá nhân cán bộ khi được trao quyền lực, vì cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Sau khi có đường lối đúng thì khâu quyết định là lựa chọn đúng cán bộ. Người căn dặn: cán bộ là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân và “đức” là cái gốc của cán bộ. Để chống lại tình trạng lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực vì lợi ích cá nhân, Người đòi hỏi các cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể và cán bộ phải chịu sự kiểm tra, giám sát của Nhân dân và sự kiểm tra, giám sát của tổ chức Đảng.

Kiểm soát quyền lực thông qua việc thực thi thực chất, đầy đủ và rộng rãi quyền làm chủ của Nhân dân, cả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện và dân chủ tham dự; thực hiện nghiêm phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; thông qua chế độ tranh cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý công khai, minh bạch; thông qua chế độ thực sự công khai, minh bạch mọi công việc của đất nước, của Nhân dân; phải rất coi trọng chế độ công khai, minh bạch chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tất cả các tổ chức, các cơ quan, đơn vị, của tất cả các cá nhân từ người giữ cương vị cao nhất đến cán bộ, công chức, viên chức để Nhân dân kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực hiện; công khai, minh bạch thông tin và trách nhiệm giải trình của các tổ chức và cá nhân được trao quyền lực; thông qua việc kiểm tra, giám sát của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, của Nhân dân, của công luận; thông qua việc tự do tư tưởng, tự do ngôn luận để Nhân dân thể hiện chính kiến của mình tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; Nhân dân tham gia xây dựng đất nước, làm chủ đất nước.

Vi vậy, phải nâng cao trình độ dân trí, Nhân dân phải vươn lên làm chủ thực sự mọi công việc của đất nước. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, được Nhân dân tham gia ý kiến⁽⁵⁾. Nhân dân có quyền chất vấn, yêu cầu cơ quan nhà nước phải giải trình, có quyền phản đối những việc làm sai trái, có quyền yêu cầu cán bộ không đủ tư cách phải từ chức hoặc bị cách chức... Khuyến khích công luận lên tiếng phê phán, phản đối những việc sai trái để tăng sức “đề kháng” của xã hội; phát huy mạnh mẽ, chủ động, tích cực sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn dân vào việc kiểm soát quyền lực.

Xây dựng và thực thi cơ chế, chế tài đủ mạnh để các tổ chức bộ máy, các nhóm người, các cá nhân được giao quyền lực phải thực hiện đúng, đầy đủ, có trách nhiệm đối với chức trách, nhiệm vụ được giao, không dám - không thể - không muốn lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực vì mục đích, lợi ích cá nhân. Cuộc đấu tranh phòng, chống tha hóa quyền lực, kiểm soát quyền lực đòi hỏi quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng, theo phương châm: “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” tạo ra sức mạnh tổng hợp để thực hiện có hiệu quả cao nhất. Kiểm soát quyền lực phải trên cơ sở kết hợp giữa xây và chống, lấy xây là chính, chống phải kiên quyết, nghiêm minh và lấy chống để xây.

Kiểm soát quyền lực đảm bảo không có “vùng cấm”, không loại trừ bất cứ đối tượng nào, ở bất kỳ cấp nào, giữ bất kỳ cương vị nào: nếu lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực vì lợi ích cá nhân, tham nhũng, “lợi ích nhóm” đều phải được kiểm tra, thanh tra, điều tra, xem xét, kết luận và xử lý nghiêm minh theo kỷ luật của Đảng và xử lý nghiêm hoặc truy tố theo pháp luật của Nhà nước. Bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để có cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ và có chế tài xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực vì mục

đích, lợi ích cá nhân, vì “lợi ích nhóm”. Phải quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, đặc biệt là người đứng đầu, không để xảy ra tình trạng tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”.

Để kiểm soát quyền lực thực sự có hiệu quả đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người có chức, có quyền phải tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu để trở thành người thực sự có “tâm”, có “tầm”, vượt lên chính mình, vượt lên sự cám dỗ của quyền lực, của đồng tiền. Thực tế đã chỉ ra rằng, khi được trao quyền lực thì luôn có xu hướng tha hóa quyền lực. Có người khi chưa được trao quyền lực thì là người rất tốt, nhưng khi được trao quyền lực, có người thay đổi bản chất rất nhanh... đã ra dáng “quan cách mạng”, dần trở nên tha hóa, hư hỏng, trở thành người xấu vì lợi ích thấp hèn của cá nhân, của “nhóm lợi ích”.

Do vậy, việc kiểm soát quyền lực trước tiên thuộc về cơ chế tự kiểm soát của mỗi cán bộ, đảng viên có chức, có quyền. Họ phải tự thấy rõ đó là quyền lực của Nhân dân, Nhân dân trao, ủy quyền cho họ thực hiện vì mục đích chung, vì lợi ích của Nhân dân; không phải là quyền lực riêng của họ, nên họ phải thực hiện đúng, đủ quyền lực, thực hiện đúng, hiệu quả chức trách, nhiệm vụ được trao, không được lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực vì lợi ích cá nhân. Vì vậy, cán bộ và công tác cán bộ là công việc hết sức hệ trọng, quyết định sự thành công hoặc thất bại của sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta./

Ghi chú:

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG-ST, tập I, H.2021, tr.174-175.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG-ST, tập II, H.2021, tr.325.

(3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG, H.2000, tr.57.

(4) Sdd, tập 4, tr.698.

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, tr.169.